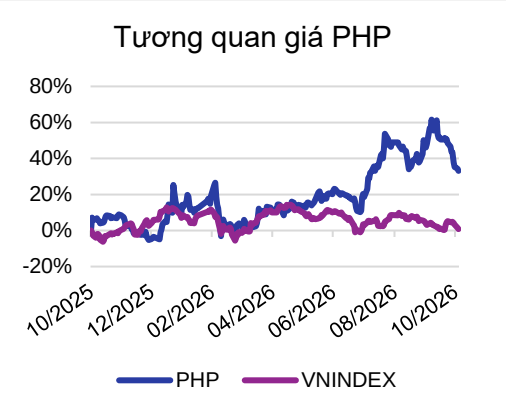
CTCP CẢNG HẢI PHÒNG (PHP)

UPCOM: PHP - TÍCH CỰC

BÁO CÁO PHÂN TÍCH

Ngành: Cảng biển

BIẾN ĐỘNG GIÁ



Thông tin giao dịch PHP (09/11/2026)	
Giá hiện tại (VNĐ/cp)	42.800
Giá cao nhất 52W	51.900
Giá thấp nhất 52W	28.050
Số lượng CP niêm yết	326.960.000
Số lượng CP lưu hành	326.960.000
Sở hữu nước ngoài	0,09%
KLBQ 52W (cp)	201.336
EPS (vnd/cp)	4.187
P/E	10,22x
P/B	2,08x
Vốn hóa (tỷ đồng)	13.993,89

(*)EPS theo BCKQKD 4 quý gần nhất

Analyst: Thạch Ngọc Trung

trungtn@vixs.com

*Chúng tôi đánh giá **TÍCH CỰC** đối với CTCP Cảng Hải Phòng (PHP) dựa trên kết quả kinh doanh 9T/2026 tăng trưởng mạnh, với doanh thu đạt 2.624,8 tỷ đồng (+35,6% svck) và LNST thuộc cổ đông công ty mẹ đạt 1.141,1 tỷ đồng (+91,5% svck).*

Cập nhật kết quả kinh doanh:

- **KQKD Q3/2026 duy trì tăng trưởng tích cực so với cùng kỳ**

  Doanh thu thuần và LNST hợp nhất của PHP lần lượt đạt 930,3 tỷ đồng và 450,9 tỷ đồng, tăng 32,8% và 52,1% svck nhưng giảm 2,0% và 7,0% QoQ. LNST thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 406,4 tỷ đồng, tăng 55,8% svck nhưng giảm khoảng 4% QoQ. Động lực tăng trưởng đáng chú ý đến từ hoạt động tại bến số 3&4 Lạch Huyện, với doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ của PHP cho liên doanh TIL đạt 178,6 tỷ đồng trên BCTC riêng trong Q3/2026, tăng gần 200% svck. Đồng thời, lợi nhuận từ các công ty liên doanh, liên kết đạt 112,2 tỷ đồng, gấp 3,2 lần cùng kỳ, được hỗ trợ bởi hoạt động khai thác khởi sắc tại HTIT. Theo công bố của PHP, HTIT ghi nhận lợi nhuận 9T/2026 đạt 377 tỷ đồng, vượt 64% kế hoạch năm, cùng sản lượng container gần 550.000 TEU, cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của hoạt động tại Lạch Huyện đối với kết quả kinh doanh của PHP.

- **Biên lợi nhuận gộp cải thiện so với cùng kỳ, duy trì trên nền cao**

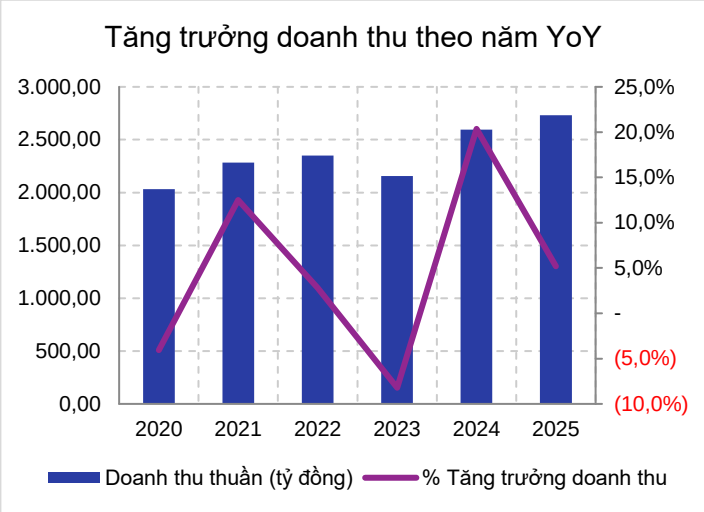
  Lợi nhuận gộp Q3/2026 đạt 495,0 tỷ đồng, tăng 38,1% svck nhưng giảm 4,9% QoQ. Biên lợi nhuận gộp đạt 53,2%, tăng 2,0 điểm phần trăm svck nhưng giảm 1,6 điểm phần trăm QoQ. Hoạt động cho thuê hạ tầng với biên lợi nhuận cao, cùng với việc tái cơ cấu và tối ưu chi phí tại các cảng truyền thống, góp phần hỗ trợ hiệu quả kinh doanh. Biên lợi nhuận ròng hợp nhất Q3/2026

đạt 48,5%, tăng 6,1 điểm phần trăm svck nhưng giảm 2,7 điểm phần trăm QoQ.

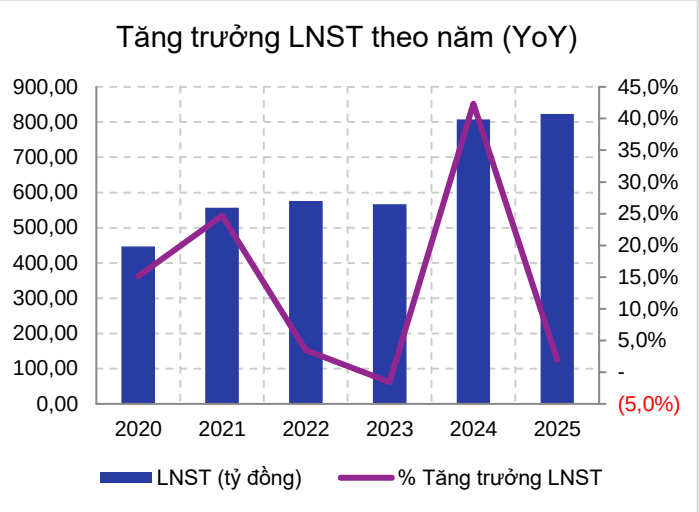
- **Chỉ tiêu tài chính:**

  Cơ cấu tài chính lành mạnh, nợ vay chủ yếu là dài hạn: Cuối Q3/2026, tổng tài sản của PHP đạt 10.372 tỷ đồng, trong đó tài sản dài hạn chiếm 66,1%, chủ yếu là tài sản cố định phục vụ khai thác cảng biển và các khoản đầu tư dài hạn. Tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn đạt 2.367 tỷ đồng, tương đương 22,8% tổng tài sản, tăng khoảng 130 tỷ đồng so với cuối Q2/2026. Tổng nợ vay đạt 1.697 tỷ đồng, tương đương 16,4% tổng tài sản, trong đó nợ vay dài hạn chiếm 98,6%. Quy mô tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn cao hơn tổng nợ vay, góp phần hỗ trợ khả năng đáp ứng nghĩa vụ tài chính của PHP.

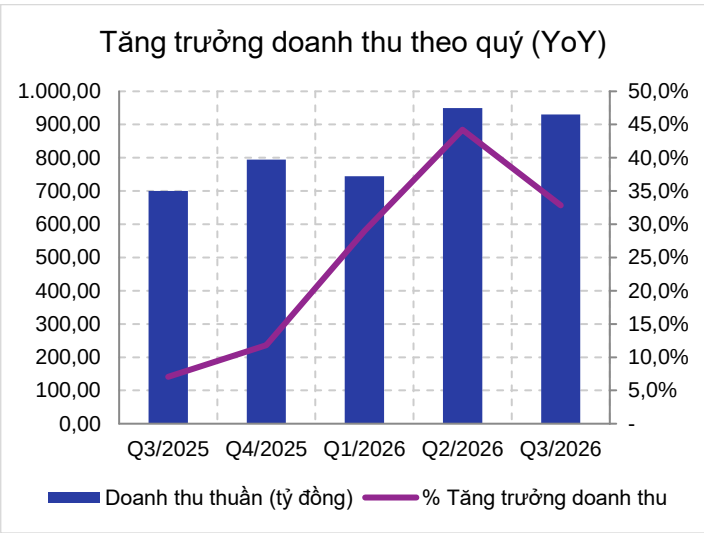
  Hiệu quả sinh lời cải thiện: ROA (TTM) và ROE (TTM) tại Q3/2026 lần lượt đạt khoảng 15,1% và 21,5%, tăng từ 14,1% và 20,2% tại Q2/2026, cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản và vốn chủ sở hữu được cải thiện.



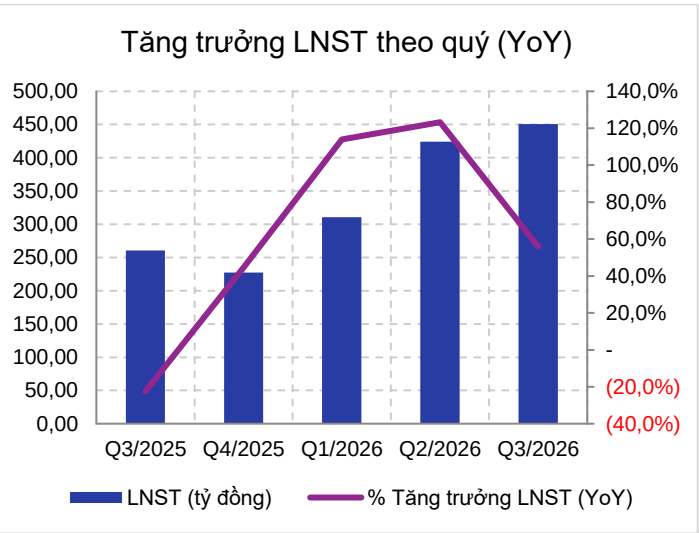
Nguồn: PHP



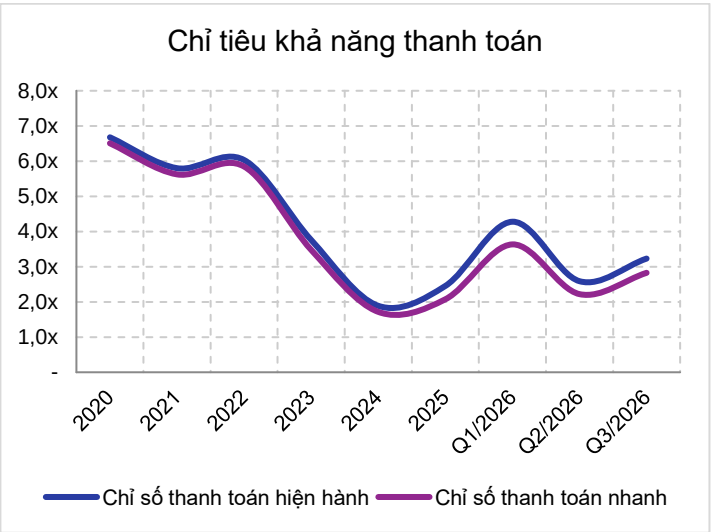
Nguồn: PHP



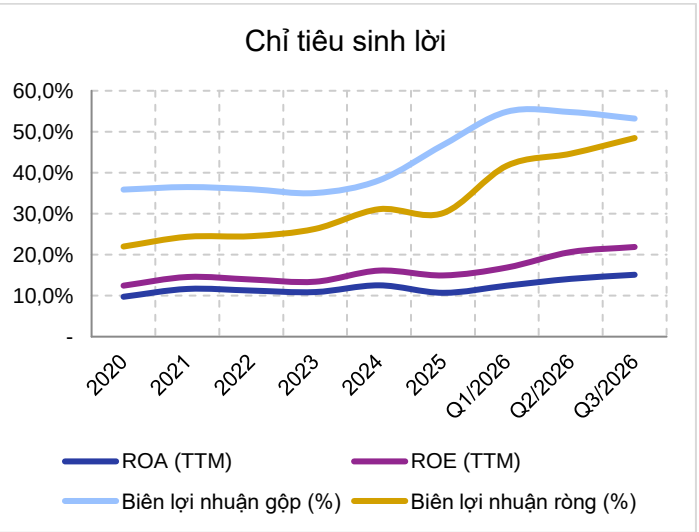
Nguồn: PHP



Nguồn: PHP



Nguồn: PHP



Nguồn: PHP

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH (DPM - MẪU CHƯA CẬP NHẬT)

	Đơn vị	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
1. Hiệu quả hoạt động								
Hệ số vòng quay tài sản	Lần	0,38	0,35	0,38	0,36	0,31	0,33	0,30
Hệ số vòng quay vốn CSH	Lần	0,50	0,45	0,47	0,45	0,39	0,43	0,41
Hệ số vòng quay khoản phải thu khách hàng	Lần	7	7	8	8	8	10	10
Thời gian trung bình thu tiền khách hàng	Ngày	50	54	48	46	47	38	37
Hệ số vòng quay HTK	Lần	26	22	20	17	14	15	12
Thời gian trung bình xử lý HTK	Ngày	14	17	19	22	26	25	31
Hệ số vòng quay khoản phải trả nhà cung cấp	Lần	21,21	15,85	17,03	14,80	9,43	3,12	2,41
Thời gian trung bình thanh toán cho nhà cung cấp	Ngày	17	23	21	25	39	117	152
Chu kỳ chuyển đổi tiền mặt	Ngày	47	48	45	43	34	-54	-84
Chỉ số thanh toán hiện hành	Lần	4,1	6,7	5,8	6,0	3,8	1,9	2,5
Chỉ số thanh toán nhanh	Lần	3,7	5,9	4,9	4,8	2,9	1,3	1,9
2. Sức khỏe tài chính								
Tỷ lệ nợ vay ngắn hạn trên tổng tài sản	%	1%	1%	1%	0%	0%	0%	0%
Tỷ lệ nợ vay ngắn hạn trên VCSH	%	1%	1%	1%	1%	0%	0%	0%
Tỷ lệ nợ vay dài hạn trên tổng tài sản	%	12%	11%	10%	8%	7%	6%	18%
Tỷ lệ nợ vay dài hạn trên VCSH	%	15%	14%	12%	10%	9%	8%	26%
Tỷ lệ nợ vay trên tổng tài sản	%	12%	12%	10%	9%	8%	6%	18%
Tỷ lệ nợ vay trên VCSH	%	16%	15%	13%	11%	9%	8%	26%
Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản	%	24%	20%	20%	19%	19%	25%	31%
Tỷ lệ nợ phải trả trên VCSH	%	31%	25%	25%	23%	23%	34%	45%
Tỷ lệ đòn bẩy	%	131%	125%	125%	123%	123%	134%	145%
3. Khả năng sinh lợi								
ROA	%	9%	10%	12%	11%	11%	13%	11%
ROE	%	12%	12%	15%	14%	13%	16%	15%
4. Chỉ số tăng trưởng								
Tăng trưởng doanh thu thuần (YoY)	%	3%	-4%	13%	3%	-8%	20%	5%
Tăng trưởng lãi gộp (YoY)	%	9%	2%	14%	1%	-11%	31%	29%
Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)	%	-3%	12%	25%	3%	3%	31%	1%

HỆ THỐNG NHẬN ĐỊNH TRIỂN VỌNG DOANH NGHIỆP

TÍCH CỰC: Tăng trưởng lợi nhuận được dự báo tăng, với tốc độ tăng **hơn 15%** trong 12 tháng tới hoặc **giá mục tiêu cao hơn 15% giá hiện tại**

TRUNG LẬP: Tăng trưởng lợi nhuận được dự báo **từ -15% đến +15%** hoặc có nhiều thông tin không chắc chắn, khó dự báo hoặc **giá mục tiêu được dự báo -15% đến +15% so với giá hiện tại**

TIÊU CỰC: Tăng trưởng lợi nhuận được dự báo giảm, với tốc độ giảm **dưới -15%** trong 12 tháng tới hoặc **giá mục tiêu được dự báo thấp hơn -15% so với giá hiện tại**

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX ("VIX"). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.